

Số: *307* /KH-UBND

Hải Dương, ngày *18* tháng 01 năm 2019

**KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2019**

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (*có hiệu lực từ ngày 01/7/2019*); Nghị quyết số 04 – NQ/TW Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hải Dương, như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2012; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (*có hiệu lực từ ngày 01/7/2019*); Chỉ thị số 33- CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50- CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 63/2013/QH13 của Quốc hội khóa 13 về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong đó chú trọng phòng, chống tội phạm về kinh tế, chức vụ và tham nhũng; Chỉ thị 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chương trình 10-CTr/TU ngày 16/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015-2020; Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 07/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng (*được viết tắt là PCTN*), tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong đội ngũ công chức, viên chức trong công tác PCTN, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN gắn liền với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Bám sát mục tiêu, giải pháp trong Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/01/2017 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện công tác PCTN đến năm 2020 để xây dựng nhiệm vụ cụ thể, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi và trách nhiệm quản lý của từng ngành, từng cấp đảm bảo việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng, trong đó xác định phòng ngừa là chính; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí;

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm phòng ngừa, phát hiện các hành vi tham nhũng và kịp thời ngăn chặn, xử lý những hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC PCTN VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG VỀ PCTN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thủ trưởng các đơn vị, địa phương thực hiện và chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật PCTN, nhất là công tác phòng ngừa tham nhũng, phát hiện xử lý kịp thời, nghiêm minh các cá nhân, tổ chức có vi phạm theo đúng quy định; đồng thời, chỉ đạo bộ phận tham mưu, các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch công tác PCTN phải bám sát chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch này, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, đề ra các giải pháp và thời gian thực hiện cụ thể.

2. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN

2.1. Công tác tuyên truyền

- Các địa phương, đơn vị tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến toàn thể cán bộ, công chức và

nhân dân tại đơn vị, địa phương mình. Chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đoàn thể (*công đoàn, phụ nữ, các hội, hiệp hội*) trong công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, như: Nghị quyết Trung ương 5 (*khóa XI*) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (*có hiệu lực từ 01/7/2019*); Chỉ thị số 33- CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50- CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 63/2013/QH13 của Quốc hội khóa 13 về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong đó chú trọng phòng, chống tội phạm về kinh tế, chức vụ và tham nhũng; Chỉ thị 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 07/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quyết định số 2983/QĐ-UBND ngày 20/8/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 1666/KH-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

- Đối tượng tuyên truyền: Tất cả cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân tại đơn vị, địa phương mình.

- Về hình thức tuyên truyền: Tùy theo đặc điểm tình hình, nhiệm vụ được giao, các địa phương, đơn vị chọn hình thức tuyên truyền cho phù hợp.

2.2. Về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy

- Các trường, cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai, phổ biến Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy.

- Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện và tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy của các trường, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

3. Thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Các địa phương, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, thời gian, thời điểm công

khai, nội dung công khai, hình thức công khai theo quy định của Luật PCTN và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Ngoài hình thức công khai theo quy định của Luật PCTN, các địa phương, đơn vị phải chọn thêm hình thức công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Thủ trưởng sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thuộc địa bàn tỉnh, cung cấp thông tin, tài liệu phải thực hiện công khai, minh bạch theo đúng quy định.

Đối với việc thực hiện công tác triển khai minh bạch trong quản lý tài chính ngân sách, tài sản nhà nước, thủ trưởng các đơn vị, địa phương cần phải thực hiện các nội dung dưới đây:

+ Chỉ đạo bộ phận kế toán tham mưu thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định; lưu trữ tài liệu minh chứng việc đã thực hiện công khai tài chính đầy đủ; xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản nhà nước, thực hiện việc công khai quản lý sử dụng tài sản nhà nước theo quy định.

+ Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch tự kiểm tra tài chính kế toán tại cơ quan, đơn vị mình theo quy định.

+ Quản lý chặt chẽ việc sử dụng ngân sách như các khoản thu, chi; việc thu chi ngân sách phải lập chứng từ kế toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách, Luật Kế toán.

+ Tiến hành kiểm tra việc thực hiện công khai tài chính của các đơn vị trực thuộc được giao dự toán theo phân cấp quản lý của mình.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công khai, minh bạch hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

- Sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch tự kiểm tra thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đơn vị ban hành quyết định tự kiểm tra, kết luận tự kiểm tra phải gửi về Thanh tra tỉnh để làm tài liệu minh chứng phục vụ cho báo cáo đánh giá công tác PCTN của Ủy ban nhân dân tỉnh theo bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ. Khi đơn vị tiến hành tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị thì phải thực hiện theo trình tự, thủ tục tiến hành kiểm tra quy định tại Điều 42 Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật PCTN.

- Tổng hợp báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị (*báo cáo riêng hoặc có thể ghép với báo cáo công tác PCTN*) gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 05 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Sở Tài chính tiếp tục nghiên cứu, rà soát, trường hợp cần thiết sửa đổi, bổ sung và ban hành mới chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong

quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành. Tăng cường kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn của các địa phương, cơ quan đơn vị trong tỉnh.

- Các địa phương, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để áp dụng tại đơn vị mình. Việc xây dựng phải thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ và đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo cơ quan hoạt động hiệu quả. Hàng năm, các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ về việc thực hiện chế độ, tiêu chuẩn, định mức tại đơn vị mình. Báo cáo kết quả kiểm tra đến Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh để tổng hợp chung, có thể lồng ghép vào báo cáo công tác PCTN định kỳ*).

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đơn vị ban hành quyết định tự kiểm tra nội bộ, kết luận tự kiểm tra nội bộ phải gửi về Thanh tra tỉnh để làm tài liệu chứng minh cho Báo cáo đánh giá công tác PCTN của Ủy ban nhân dân tỉnh theo bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Về thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, Thủ trưởng các địa phương, đơn vị tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐTTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức; các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện quy chế văn hóa công sở, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và từng bước xóa bỏ tình trạng quan liêu trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; các quy định những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm của Trung ương và của tỉnh.

- Về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức: Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

3.4. Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

- Thủ trưởng các đơn vị, địa phương chỉ đạo triển khai thực hiện việc minh bạch tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Luật PCTN; Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ.

- Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo bộ phận phụ trách tổ chức cán bộ hoặc phòng nội vụ tham mưu thực hiện đúng và đầy đủ một số nội dung sau đây:

+ Ban hành kế hoạch riêng biệt để thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập hoặc ban hành văn bản hướng dẫn minh bạch tài sản, thu nhập có sự phân công tổ chức thực hiện cụ thể, rõ ràng.

+ Danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc phạm vi quản lý phải do phòng nội vụ hoặc bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ lập và trình người đứng đầu phê duyệt. Trong danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập cần xác định rõ đối tượng kê khai và phân loại đối tượng theo phân cấp quản lý (*cấp ủy quản lý, cấp trên quản lý, đơn vị mình quản lý...*) theo đúng quy định.

+ Bản kê khai phải ghi đầy đủ thông tin, đầy đủ chữ ký của người có nghĩa vụ kê khai và người tiếp nhận bản kê khai; việc giao nhận bản kê khai phải thực hiện đúng quy định của Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

+ Chủ động tiến hành xác minh bản kê khai tài sản, thu nhập để có thêm thông tin phục vụ cho việc bổ nhiệm, cách chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm và kỷ luật đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản thuộc quyền quản lý. Đồng thời, kiểm tra việc giải trình về nguồn gốc tài sản tăng thêm của người có nghĩa vụ kê khai tài sản để kịp thời phát hiện việc kê khai không trung thực, không hợp lý của người có nghĩa vụ kê khai tài sản từ đó tiến hành xác minh theo quy định.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đơn vị ban hành quyết định xác minh tài sản, kết luận về sự minh bạch trong kê khai tài sản phải gửi Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp và làm tài liệu minh chứng cho báo cáo đánh giá công tác PCTN của Ủy ban nhân dân tỉnh theo bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập cho việc bổ nhiệm, cách chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc kỷ luật đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản trên địa bàn tỉnh, báo cáo kết quả đến Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp chung*).

- Thanh tra tỉnh phối hợp với sở, ban, ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kê khai và xác minh tài sản, thu nhập hàng năm, tổng hợp, dự thảo báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo về Trung ương theo quy

định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác kê khai tài sản, thu nhập hàng năm.

3.5. Thực hiện chế độ, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng

- Thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo quy định của Luật PCTN; Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; quy định của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

- Định kỳ, các đơn vị, địa phương có trách nhiệm kiểm điểm, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm người đứng đầu trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng và báo cáo kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu thuộc thẩm quyền của đơn vị, địa phương khi xảy ra vụ việc liên quan đến tham nhũng về Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh.

- Giao Sở Nội vụ theo dõi tình hình, kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu thuộc thẩm quyền của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh khi để xảy ra vụ việc liên quan đến tham nhũng trên địa bàn tỉnh và tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ (*hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm*) về Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng gửi Thanh tra tỉnh*).

3.6. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán

- Về cải cách hành chính: Từng địa phương, đơn vị tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 33c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện công tác cải cách hành chính; Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 về Quy chế hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương và Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 29/4/2016 quy định về tổ chức và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương; giải quyết kịp thời các công việc của người dân, doanh nghiệp; tăng cường cơ sở vật chất nơi làm việc, trang thiết bị của cán bộ bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo theo quy định, nhất là ở cấp xã; tăng cường đào tạo bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ cải cách hành chính, đạo đức công vụ, thực hiện

thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ và giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định và báo cáo kết quả định kỳ (*hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm*) về Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Về đổi mới công nghệ quản lý: Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế TCVN/ISO 9001:2008 tại các đơn vị, địa phương và báo cáo kết quả định kỳ (*hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm*) về Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Về thực hiện phương thức thanh toán: Tiếp tục thực hiện Quyết định số 291/2006/QĐ-TTg ngày 29/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020 tại Việt Nam; Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước; chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện trả lương qua tài khoản theo quy định.

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hải Dương tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tích cực cung ứng dịch vụ trả lương qua tài khoản, thực hiện tốt các điều kiện về nhân sự, kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ để tham gia kết nối mạng máy ATM giao dịch tự động với các hệ thống ngân hàng khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

4.1. Công tác tự kiểm tra nội bộ

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện xử lý hành vi tham nhũng.

4.2. Công tác thanh tra gắn với đấu tranh PCTN

Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng sở, ban, ngành tiến hành thanh tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp và Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 21/6/2016 của UBND tỉnh về chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Hoạt động thanh tra, kiểm tra hướng vào việc phát hiện chấn chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật (nếu có); kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong quản lý và cơ chế chính sách; thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác cải

cách hành chính, PCTN và thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tăng cường công tác xử lý sau thanh tra; các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra cần phải được chỉ đạo xử lý nghiêm, kịp thời theo quy định pháp luật.

4.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng

Các đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh. Các vụ việc liên quan đến tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

4.4. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về PCTN

- Các đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, mang tính chuyên đề, xác định trọng tâm nhằm kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý các tập thể và cá nhân thực hiện chưa nghiêm (*các đơn vị kiểm tra ít nhất 20 % số đơn vị thuộc phạm vi quản lý/năm*).

- Các cơ quan không có tổ chức thanh tra trực thuộc có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN theo quy định tại Điều 40, 41, 42 Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ (*kiểm tra ít nhất 20% số đơn vị trực thuộc/năm*) để xem xét, đánh giá và có biện pháp nhằm đảm bảo việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về PCTN của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 14 tháng 02 năm 2019 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

- Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường phối hợp đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử, đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Đồng thời, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng từ những năm trước chuyển qua theo đúng quy định của pháp luật, nhằm tạo lòng tin trong quần chúng nhân dân, góp phần phòng ngừa tội phạm.

- Định kỳ (*hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm*), Công an tỉnh báo cáo kết quả điều tra các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí về Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp.

- Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Thanh tra tỉnh thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Thanh tra tỉnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trong việc phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm do Thanh tra tỉnh kiến nghị khởi tố.

- Giao Thanh tra tỉnh phối hợp, trao đổi thông tin với Tòa án nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả xét xử các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí trên địa bàn tỉnh, tham mưu tổng hợp báo cáo theo quy định.

5. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong việc thực thi Luật PCTN

Lãnh đạo các địa phương, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, giáo dục nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng; xem xét, giải quyết kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan nhà nước và việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; có trách nhiệm làm rõ trả lời cơ quan báo chí theo quy định pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở kế hoạch này, các địa phương, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch PCTN và thực hiện chương trình hành động về PCTN năm 2019 (*chậm nhất ngày 14 tháng 02 các đơn vị gửi kế hoạch về Thanh tra tỉnh để tổng hợp và theo dõi thực hiện*); kế hoạch tự kiểm tra nội bộ và kế hoạch tự kiểm tra công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; kế hoạch kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN (*có thể lồng ghép chung một kế hoạch, tuy nhiên phải đảm bảo đầy đủ nội dung, mục đích, yêu cầu và hoạt động cụ thể đối với từng kế hoạch*) để tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương mình.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ căn cứ nội dung kế hoạch này triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo mục tiêu, yêu cầu; chủ động kết hợp kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp PCTN thuộc phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị. Nội dung kế hoạch phải bám sát chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đề ra các nội dung nhiệm vụ, giải pháp sát với thực tế tại địa phương, đơn vị.

3. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh trong đó tập trung tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (*có hiệu lực từ 01/7/2019*) và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và triển khai thực hiện của các đơn vị, tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh.

- Sở Giáo dục và - Đào tạo chủ trì theo dõi đôn đốc kiểm tra việc thực hiện của các trường, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy của các trường, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện công tác công khai minh bạch trong quản lý tài chính ngân sách, tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật; công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng và công khai tài chính ngân sách, tài sản nhà nước; việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước; việc thực hiện các quy định về định mức tiêu chuẩn; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính ngân sách, tài sản nhà nước theo đúng quy định, như công khai dự toán, công khai quyết toán...

- Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức văn hóa giao tiếp trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của các địa phương, đơn vị trên toàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

- Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý các hành vi tham nhũng đã phát hiện được một cách triệt để. Đồng thời, tham mưu xây dựng các phương án khắc phục hậu quả các vụ việc tham nhũng đã xảy ra (nếu có).

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công khai các kế hoạch về công tác PCTN năm 2019; dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm; các báo cáo về công tác phòng chống, tham nhũng định kỳ (hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm) trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

- Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức theo dõi, đôn đốc việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, dự thảo báo cáo kết quả công tác PCTN của Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo về Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh để có ý kiến chỉ đạo xử lý.

- Thực hiện công khai các kế hoạch về công tác PCTN hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh lên Trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh để các đơn vị, địa phương kịp thời cập nhật thông tin, tổ chức triển khai thực hiện.

4. Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý có trách nhiệm tổ chức theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện công tác PCTN theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-TTCP ngày 18/9/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác

PCTN; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ đến Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh để tổng hợp).

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này, ngoài việc báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị mình, phải tổng hợp báo cáo thêm kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện theo mẫu báo cáo được hướng dẫn tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCT ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ.

Lưu ý: Về thời kỳ lấy số liệu và thời hạn báo cáo

- Đối với báo cáo tháng: Gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 15 hàng tháng (thời kỳ lấy số liệu từ ngày 16 của tháng trước đến ngày 15 của tháng báo cáo).

- Đối với báo cáo quý I: Từ ngày 01/01 đến ngày 15/3, gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 15 của tháng 3.

- Đối với báo cáo quý II, quý III, quý IV: Từ ngày 16 của tháng đầu quý đến ngày 15 của tháng cuối quý.

- Đối với báo cáo 6 tháng, 9 tháng, năm: Từ ngày 01/01 đến ngày 15 của kỳ báo cáo.

- Báo cáo quý II, quý III, quý VI được báo cáo đồng thời với báo cáo 6 tháng, 09 tháng và báo cáo năm.

Trên đây là Kế hoạch công tác PCTN và Chương trình hành động về PCTN năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. /.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục PCTN - Thanh tra Chính phủ; (Đề b/c)
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp nhà nước;
- Công Thông tin điện tử;
- Lưu: VT.NCA

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái